

Số: 02 /CT-UBND

Đồng Nai, ngày 19 tháng 02 năm 2025

CHỈ THỊ

Về việc tăng cường hiệu quả quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Thời gian qua, công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước, cũng như việc chấp hành quy định pháp luật về khai thác, sử dụng tài nguyên nước của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh từng bước được thực hiện theo quy định của pháp luật và có nhiều chuyển biến tích cực, đi vào nề nếp.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác phối hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về bảo vệ nước dưới đất trên địa bàn tỉnh vẫn còn nhiều bất cập và thiếu sự đồng bộ giữa các ngành, các cấp. Tiến độ đầu tư, mở rộng hạ tầng cung cấp nước sạch trên địa bàn tỉnh còn chậm, chưa đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch phục vụ cho sản xuất, sinh hoạt của các tổ chức, cá nhân, đặc biệt là nhu cầu sử dụng nước sạch cho sinh hoạt của người dân trên địa bàn tỉnh. Vì vậy, dẫn đến tỷ lệ sử dụng nước sạch từ công trình cấp nước tập trung còn thấp so mục tiêu đề ra theo Nghị quyết hằng năm của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Mặt khác, tại một số khu vực trên địa bàn tỉnh có chất lượng nước dưới đất không đạt quy chuẩn cho phép, tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân khi sử dụng trực tiếp. Việc khai thác, sử dụng nước dưới đất chưa tối ưu hóa được lợi ích về kinh tế - xã hội, môi trường do nguồn nước dưới đất mang lại theo tinh thần của Luật Tài nguyên nước 2023. Biến đổi khí hậu làm gia tăng các hiện tượng thời tiết cực đoan như nắng nóng, hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn trên địa bàn tỉnh ảnh hưởng đến an ninh nguồn nước.

Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến những tồn tại nêu trên do thiếu sự tập trung, phối hợp trong công tác quản lý của các cấp các ngành; công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về tài nguyên nước chưa được quan tâm, chú trọng...

Để tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước về bảo vệ nước dưới đất, tối ưu hóa lợi ích về kinh tế - xã hội, môi trường do nguồn nước mang lại; chủ động, ứng phó với tình hình nắng nóng, hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, bảo đảm an ninh nguồn nước và bảo vệ sức khỏe cho người dân trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai chỉ thị:

1. Các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm tổ chức, thực hiện Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan; thực hiện tốt công tác quản lý, thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên

nước dưới đất, hành nghề khoan nước dưới đất, quan trắc, phân tích chất lượng nguồn nước trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định và đảm bảo an ninh nguồn nước.

Hoạt động thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước dưới đất và hành nghề khoan nước dưới đất phải tuân thủ đúng quy định của Pháp luật.

Nghiêm cấm các hành vi: Đổ chất thải, rác thải, đổ hoặc làm rò rỉ các chất độc hại, xả khí thải độc hại vào nguồn nước dưới đất; xả nước thải vào nguồn nước dưới đất; xả nước thải, đưa các chất thải vào vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt; thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước và hành nghề khoan nước dưới đất trái phép; làm sai lệch thông tin, dữ liệu về tài nguyên nước dưới đất.

2. Kết hợp hoặc luân phiên khai thác nước mặt với khai thác nước dưới đất, nước mưa và tăng cường tuần hoàn, tái sử dụng nước nhằm tối ưu hoá việc sử dụng nguồn nước cho các mục đích sử dụng và lợi ích về kinh tế - xã hội, môi trường do nguồn nước mang lại.

3. Tuân thủ nguyên tắc khoanh định vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất và áp dụng biện pháp hạn chế khai thác nước dưới đất theo quy định pháp luật. Bảo đảm yêu cầu bảo vệ nước dưới đất, đồng thời phải bảo đảm hài hòa quyền, lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân có liên quan; Ưu tiên cho việc cấp nước sinh hoạt, cấp nước phục vụ phòng, chống thiên tai và phòng cháy, chữa cháy.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện kế hoạch bảo vệ nước dưới đất; Lập danh mục vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất và áp dụng các biện pháp trong vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất theo quy định.

b) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, tập huấn các quy định về quản lý và bảo vệ nước dưới đất đến các tổ chức, cá nhân có liên quan đến lĩnh vực nước dưới đất và địa phương nhằm đảm bảo thực hiện tốt các quy định về bảo vệ nước dưới đất, ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước dưới đất.

c) Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định về các hoạt động khoan, đào, thăm dò, khai thác nước dưới đất, quan trắc, giám sát tài nguyên nước dưới đất.

d) Duy trì các hoạt động quan trắc mạng lưới nước dưới đất trên địa bàn tỉnh, kịp thời phát hiện, báo cáo và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh có biện pháp khắc phục đối với các khu vực có nguồn nước dưới đất bị ô nhiễm. Công khai thông tin về chất lượng nước dưới đất trên địa bàn tỉnh theo định kỳ 6 tháng/lần.

d) Tổ chức thẩm định, cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất, khai thác nước dưới đất, hành nghề khoan nước dưới đất theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Quyết định số 06/2025/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2025, đảm bảo phát huy hiệu quả khai thác, sử dụng nước dưới đất theo kế hoạch bảo vệ nước dưới đất và theo danh mục hạn chế khai thác nước dưới đất. Chủ động triển khai các giải pháp quản lý nguồn tài nguyên nước để phục vụ cho các mục đích sinh hoạt, sản xuất và kinh doanh, dịch vụ để tránh xảy ra tranh chấp nguồn nước.

e) Chủ động theo dõi diễn biến thời tiết do các cơ quan chức năng cung cấp, kịp thời cung cấp thông tin cho các đối tượng khai thác, sử dụng nguồn nước để có kế hoạch điều tiết hoạt động sản xuất đảm bảo nguồn nước trong mùa khô hạn và chủ động thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác hại do hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn gây ra.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện tốt các phương án đảm bảo cấp nước cho sinh hoạt nông thôn và sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản nhằm tối ưu hoá việc sử dụng nguồn nước dưới đất cho các mục đích sử dụng và lợi ích về kinh tế - xã hội, môi trường do nguồn nước dưới đất mang lại.

b) Phối hợp với Sở Xây dựng cùng các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện đảm bảo duy trì tỷ lệ số dân nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt tỷ lệ sử dụng nước sạch từ công trình cấp nước tập trung theo Nghị quyết hằng năm của Hội đồng nhân dân tỉnh và theo đề án cấp nước sạch tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2025 và cho các giai đoạn tiếp theo.

c) Tiếp tục thực hiện hiệu quả chương trình quốc gia bảo đảm cấp nước an toàn, đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của người dân nông thôn, yêu cầu phát triển bền vững, góp phần thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các địa phương, đơn vị xây dựng và thực hiện phương án phòng, chống hạn hán, xâm nhập mặn; hướng dẫn điều chỉnh thời vụ, cơ cấu cây trồng và thực hiện các giải pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn điều tiết nước tại các hồ chứa thủy lợi, hướng dẫn đơn vị quản lý thực hiện việc quản lý nguồn nước trong các hệ thống công trình thủy lợi; thường xuyên kiểm tra, đánh giá cân đối nguồn nước để điều chỉnh kế hoạch sử dụng nước phù hợp nhằm đảm bảo đáp ứng tốt nhất nhu cầu nước sinh hoạt và sản xuất.

6. Sở Xây dựng có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị liên quan thực hiện đề án cấp nước sạch tỉnh Đồng Nai theo từng giai đoạn.

b) Chủ trì, phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp phát triển nông thôn, Sở Công thương, Ủy ban nhân dân cấp huyện và đơn vị có liên quan hướng dẫn xây dựng phương án khai thác, sử dụng nguồn nước dự phòng cấp cho sinh hoạt đô thị trong trường hợp xảy ra sự cố ô nhiễm nguồn nước, hạn hán, thiếu nước trên địa bàn tỉnh và kế hoạch cấp nước an toàn khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và các giai đoạn tiếp theo.

c) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện để triển khai, đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt tại các đô thị trên địa bàn tỉnh để đảm bảo nước thải sinh hoạt đô thị được xử lý đạt quy chuẩn quy định, góp phần bảo vệ và nâng cao chất lượng nguồn nước.

7. Sở Công thương có trách nhiệm:

Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân cấp huyện theo dõi, giám sát quy trình vận hành hồ chứa, liên hồ chứa và khai thác nguồn nước công trình khai thác, sử dụng hồ chứa thủy điện; tham mưu điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện trong trường hợp cần thiết, cấp bách nhằm tối ưu hoá việc sử dụng nguồn nước cho các mục đích sử dụng và lợi ích về kinh tế - xã hội, môi trường do nguồn nước mang lại.

8. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm:

a) Phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị liên quan trong việc đề xuất nhiệm vụ, dự án và ưu tiên bố trí kinh phí để thực hiện đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt tại các đô thị trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc đề xuất, phân bổ kinh phí cho các nhiệm vụ, dự án về tài nguyên nước dưới đất từ nguồn vốn đầu tư công và nguồn vốn khác theo quy định.

c) Đối với các dự án liên quan đến lĩnh vực tài nguyên nước, Sở Kế hoạch và Đầu tư phải lấy ý kiến thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường về các nội dung liên quan trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt nhằm tối ưu hoá việc sử dụng nguồn nước cho các mục đích sử dụng và lợi ích về kinh tế - xã hội, môi trường do nguồn nước mang lại.

9. Sở Tài chính có trách nhiệm:

a) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí cho các đề tài, dự án về tài nguyên nước và các nhiệm vụ quản lý tài nguyên nước theo quy định. Đặc biệt, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt tại các đô thị trên địa bàn tỉnh.

b) Hàng năm, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành bảng giá tính giá thuế tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

10. Sở Y tế có trách nhiệm:

a) Thường xuyên kiểm tra chất lượng nước cấp cho mục đích sinh hoạt đối với các đơn vị kinh doanh nước sạch trong tỉnh; nếu chất lượng nước không đạt tiêu chuẩn, phải hướng dẫn, yêu cầu các đơn vị có biện pháp khắc phục kịp thời và xử lý nghiêm những trường hợp cố tình vi phạm.

b) Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, hoàn thiện quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo quy định.

11. Sở Giáo dục và đào tạo thường xuyên giáo dục pháp luật về bảo vệ, khai thác, sử dụng nguồn tài nguyên nước đến các cấp học trên địa bàn tỉnh theo nguyên tắc bảo vệ, phục hồi, phát triển, khai thác, sử dụng nước an toàn, tiết kiệm, hiệu quả.

12. Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm tăng cường công tác hướng dẫn kê khai, nộp thuế tài nguyên nước, tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; đôn đốc, nhắc nhở các tổ chức cá nhân thực hiện nghĩa vụ về tài chính trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo đúng quy định pháp luật.

13. Công an tỉnh kịp thời phát hiện và xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên nước.

14. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm:

a) Phổ biến, tuyên truyền về tài nguyên nước, đặc biệt là nước dưới đất nhằm nâng cao nhận thức về bảo vệ tài nguyên nước, khai thác, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả.

b) Tổ chức đăng ký khai thác nước dưới đất theo quy định; đôn đốc, nhắc nhở các tổ chức, cá nhân có hoạt động khai thác tài nguyên nước trên địa bàn; thực hiện kê khai, đăng ký, đề nghị cấp giấy phép thăm dò, khai thác tài nguyên nước dưới đất theo đúng quy định.

c) Thực hiện các biện pháp bảo vệ tài nguyên nước theo thẩm quyền; phối hợp với cơ quan, tổ chức quản lý trạm, công trình quan trắc, đo đạc, giám sát tài nguyên nước, công trình thăm dò, khai thác nước, xả nước thải vào nguồn nước để bảo vệ các công trình này.

d) Công khai thông tin về chất lượng nước dưới đất trên địa bàn theo định kỳ 6 tháng/lần khi có khuyến cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường về chất lượng nước dưới đất trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thường xuyên vận động người dân sử dụng nước sạch an toàn, tiết kiệm, hiệu quả nhằm nâng cao tỷ lệ sử dụng nước sạch từ công trình cấp nước tập trung theo Nghị quyết hằng năm của Hội đồng nhân dân tỉnh và theo đề án cấp nước sạch tỉnh Đồng Nai.

đ) Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định về các hoạt động khoan, đào, thăm dò, khai thác nước dưới đất, quan trắc, giám sát tài nguyên nước dưới đất, hành nghề khoan nước dưới đất trái phép trên địa bàn và có biện pháp xử lý phù hợp theo quy định.

e) Thường xuyên cập nhật tiến độ đầu nôi, sử dụng nước máy của người dân nhằm phối hợp thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn. Phối hợp, hỗ trợ các đơn vị cấp nước trong việc khai thác nguồn nước mặt của địa phương nhằm đẩy mạnh tiến độ đầu tư, mở rộng và phát triển mạng lưới cấp nước đến từng thôn, xã.

g) Hướng dẫn, chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận kê khai việc khai thác nước dưới đất của hộ gia đình để sử dụng cho sinh hoạt theo quy định tại Điều 53 của Luật Tài nguyên nước năm 2023; đôn đốc, nhắc nhở các đơn vị, tổ chức có hoạt động khai thác tài nguyên nước trên địa bàn thực hiện kê khai, đăng ký, đề nghị cấp giấy phép thăm dò, khai thác tài nguyên nước dưới đất theo đúng quy định.

15. Các đơn vị cấp nước sạch trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm:

a) Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, mở rộng và nâng cấp mạng lưới cấp nước nhằm đảm bảo đạt tỷ lệ sử dụng nước từ công trình cấp nước theo Nghị quyết hằng năm của Hội đồng nhân dân tỉnh và theo đề án cấp nước sạch tỉnh Đồng Nai. Ưu tiên việc khai thác, sử dụng nguồn nước mặt thay thế nguồn nước dưới đất để sản xuất, cung cấp nước sạch tập trung nhằm góp phần bảo vệ nước dưới đất, hạn chế nguy cơ gây suy thoái, ô nhiễm, cạn kiệt nguồn nước dưới đất như đề án cấp nước sạch đã nêu trên và chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy.

b) Phối hợp, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu đầu nôi nước sạch thuộc mạng lưới cấp nước sạch tập trung do đơn vị xây dựng, quản lý và vận hành.

16. Các đơn vị kinh doanh hạ tầng khu, cụm công nghiệp có trách nhiệm:

a) Đối với các khu, cụm công nghiệp đã được cung cấp nước tập trung lấy từ nguồn nước mặt, tiếp tục duy trì hoạt động cấp nước phục vụ cho hoạt động của khu, cụm công nghiệp đảm bảo liên tục; xây dựng giải pháp sử dụng nước tuần hoàn, tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên nước.

b) Đối với các khu, cụm công nghiệp chưa có mạng lưới cấp nước sạch tập trung hoặc đã có mạng lưới cấp nước tập trung nhưng đang khai thác, sử dụng nước dưới đất, khẩn trương xây dựng giải pháp sử dụng nước tuần hoàn, tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên nước. Có giải pháp ưu tiên, thay thế sử dụng nguồn nước dưới đất bằng nguồn nước mặt để cung cấp nước sạch cho hoạt động của khu, cụm công nghiệp nhằm bảo vệ nước dưới đất, hạn chế các nguy cơ gây hạ thấp mực nước, xâm nhập mặn, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước, sụt, lún đất...

17. Các tổ chức, cá nhân và hộ gia đình khai thác sử dụng tài nguyên nước dưới đất trên địa bàn có trách nhiệm:

a) Thực hiện các quy định về khai thác, sử dụng tài nguyên nước dưới đất và nghĩa vụ trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước dưới đất theo quy định và phương án điều hòa, phân phối tài nguyên nước của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

b) Đầu nối vào công trình cấp nước sạch tập trung để đảm bảo chất lượng cho mục đích sinh hoạt (nước dùng cho ăn uống, vệ sinh) đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

c) Kết hợp hoặc luân phiên sử dụng nước sạch khi được cung cấp với khai thác nước dưới đất, nước mưa và tuần hoàn, tái sử dụng nước nhằm tối ưu hoá việc sử dụng nguồn nước cho các mục đích sử dụng và lợi ích về kinh tế - xã hội, môi trường do nguồn nước mang lại.

d) Hạn chế khoan, đào mới các giếng khai thác nước dưới đất để phục vụ cho mục đích sinh hoạt tại những khu vực đã có nguồn nước sạch đảm bảo về chất lượng và số lượng.

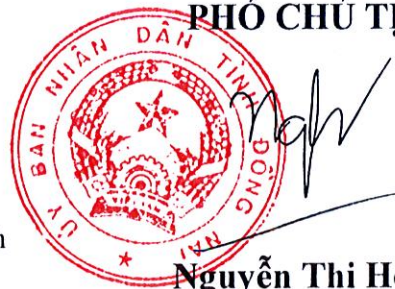
đ) Khuyến khích tổ chức, cá nhân xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn, nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến để quản lý, bảo vệ, phục hồi, phát triển nguồn nước; khai thác, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả, sử dụng nước tuần hoàn, tái sử dụng nước; thu gom, sử dụng nước mưa, bổ sung nhân tạo nước dưới đất; phục hồi nguồn nước bị suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm; phòng, chống và khắc phục tác hại do nước gây ra.

Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này; trường hợp vướng mắc trong quá trình thực hiện, kịp thời gửi báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xử lý./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Thường trực UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở ban ngành, cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các đơn vị cấp nước trên địa bàn tỉnh;
- Báo Đồng Nai, Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Hoàng